TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2018/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh B.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị D tiếp nuôi con là Nguyễn Trung K, sinh ngày 24/3/2009, anh Nguyễn Văn L tiếp nuôi con là Nguyễn Trung C, sinh ngày 11/02/2012. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các bên không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Văn L đ- ợc quyền thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở chị D, anh L thực hiện quyền này.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị D nhận chịu cả 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004473 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị D 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Phi Mô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trịnh Ân